TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 13/2025/HS-ST Ngày 12-9-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Mai Hương;

Bà Hoàng Thị Giang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Ma Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 03/2025/QĐST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1987 tại huyện S, thành phố Hà Nội; cư trú tại: Thôn D, xã S, thành phố Hà Nội (trước đây là D, xã Tiên Dược, huyện S, thành phố Hà Nội); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy T1 và bà Tạ Thị T2; có vợ là Đinh Thị T3 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đinh Thị T3, sinh năm 1989, cư trú tại: Thôn D, xã S, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T là lái xe, làm nghề chạy dịch vụ taxi để kiếm thêm thu nhập. Khoảng tháng 01/2025, bị cáo Nguyễn Văn T thấy tài khoản Zalo có tên "A Long" đăng bài trong nhóm, tìm tài xế chở khách từ thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã L, tỉnh Lạng Sơn) về thành phố Hà Nội, với tiền công 1.500.000 đồng/chuyến. Bị cáo Nguyễn Văn T đã nhắn tin nhận chuyến, kèm theo thông tin xe và số điện thoại cá nhân.

Sau đó, một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0344.788.758 kết bạn Zalo với bị cáo Nguyễn Văn T, người này dùng tài khoản tên là "A Long". Qua trao đổi, người này thông báo cho bị cáo Nguyễn Văn T biết khách cần vận chuyển là người Trung Quốc, không có giấy tờ nhập cảnh hợp pháp, cần đón ở tỉnh Lạng Sơn, yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T đến đón và chở về thành phố Hà Nội, tiền công là 3.000.000 đồng/chuyến. Bị cáo Nguyễn Văn T đồng ý.

Khoảng 07 giờ ngày 25/3/2025, "A Long" gọi điện qua Zalo thông báo cho bị cáo Nguyễn Văn T biết tối cùng ngày sẽ có 05 (năm) người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Người này yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T đón 05 (năm) người Trung Quốc tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã L, tỉnh Lạng Sơn) để chở về thành phố Hà Nội. "A Long" hẹn 05 (năm) người Trung Quốc có mặt tại xã L, tỉnh Lạng Sơn vào khoảng 20 giờ, sau đó sẽ gửi định vị điểm đón và khi đến thành phố Hà Nội sẽ có người đón và trực tiếp trả tiền công.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30K-262.91 từ nhà ở thành phố Hà Nội đến tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, bị cáo Nguyễn Văn T tới nơi (tỉnh Lạng Sơn) và báo cho "A Long" biết. "A Long" gửi cho bị cáo Nguyễn Văn T vị trí điểm đón tại khu vực thị trấn L (gần hướng đi cửa khẩu C), huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã L, tỉnh Lạng Sơn).

Khoảng 20 giờ 30 phút, "A Long" thông báo cho bị cáo Nguyễn Văn T biết đã đưa 05 (năm) người Trung Quốc đến vị trí đón. Bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đi theo định vị, đến nơi thấy 05 (năm) người đàn ông đang đứng bên lề đường. Bị cáo Nguyễn Văn T ra hiệu cho 05 (năm) người này lên xe. Khi những người này đã lên xe, bị cáo Nguyễn Văn T thấy họ có mùi hôi, nói chuyện bằng tiếng Trung Quốc, được đón tại khu vực tối, không thuộc địa điểm cửa khẩu nên xác định đây là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép như đã được "A Long" thông báo.

Sau đó, bị cáo Nguyễn Văn T tiếp tục điều khiển xe về hướng thành phố Hà Nội. Trong quá trình di chuyển, "A Long" yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T giữ liên lạc thường xuyên, đồng thời dặn khi đến thành phố Hà Nội sẽ gửi vị trí giao khách và biển số xe người đến nhận. Ngoài ra, "A Long" yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T quay video hình ảnh khách ngồi trên xe và gửi qua Zalo cho "A Long".

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi xe ô tô do bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển đi đến khu vực khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là khu P, xã L, tỉnh Lạng Sơn) thì bị tổ công tác Công an tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện. Tổ công tác Công an tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt quả tang

người phạm tội Nguyễn Văn T đang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 30K – 262.91, nhãn hiệu Toyota, số loại Veloz Cross, số máy 2NRX960535, số khung MHFAB1BY0N3034909, màu sơn đen, số chỗ ngồi 07 chỗ chở 05 (năm) người có quốc tịch Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, gồm: Diệp Côn N (sinh năm 1980), Trương Hâm Đ (sinh năm 2004) và Lâm Khôn K (sinh năm 2004) cùng trú tại: tỉnh P, Trung Quốc; Trịnh Hiểu V (sinh năm 1985) trú tại: tỉnh L, Trung Quốc; Lưu Thừa H (sinh năm 1990) trú tại: Tỉnh G, Trung Quốc.

Những người và tình tiết liên quan đến vụ án

1. Đối với 05 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam Diệp Côn N, Trương Hâm Đ, Lâm Khôn K, Trịnh Hiểu V, Lưu Thừa H nhập cảnh trái phép vào Việt Nam để sang Campuchia tìm việc làm. Ngày 26/3/2025, Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 người Trung Quốc về hành vi "Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất nhập cảnh" và bàn giao cho Trạm Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế H để trục xuất về Trung Quốc.

2. Đối với người sử dụng Zalo tên "A Long" đã thuê bị cáo Nguyễn Văn T chở 05 người Trung Quốc, đối 02 người đàn ông Việt Nam đã đón, đưa 05 người nhập cảnh trái phép đến đường chờ Nguyễn Văn T đến đón và đối với những người Trung Quốc đã tổ chức cho 05 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam ngày 25/3/2025: Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng liên quan.

3. Xác minh số điện thoại 0344.788.758 đã gọi cho Nguyễn Văn T. Qua xác minh, người hiện đang sử dụng số điện thoại này là Đặng Văn M, sinh năm 1969, trú tại: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh T (nay là: thôn Q, xã T, tỉnh T). Kết quả điều tra, xác minh: Đặng Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát: 30K – 262.91, nhãn hiệu Toyota, số loại Veloz Cross, số máy 2NRX960535, số khung MHFAB1BY0N3034909, màu sơn đen, số chỗ ngồi 07 chỗ;

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 29 003803, tên chủ xe: ĐINH THỊ T3, cấp ngày 13/3/2023;

- 01 Giấy chứng nhận kiểm định số DA 4951369 do Công ty TNHH đăng kiểm Minh Hưng - Vĩnh Phúc cấp ngày 13/3/2023;

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2300105280, mang tên Đinh Thị T3 cấp ngày 13/3/2023;

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: P-23/TRA/XCG/5106/000431, mang tên Đinh Thị T3 cấp ngày 13/3/2023.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu đen, máy cũ, đã qua sử dụng, bị nứt vỡ; Số IMEI1: 861065066688665/10; IMEL2: 861065066688673/10, bên trong lắp 01 sim điện thoại mạng Viettel.

Đồ vật liên quan đến vụ án, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã chuyển đến phòng Thi hành án Dân sự khu vực 5 – Lạng Sơn quản lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 81/CT-VKS-P2 ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép của bản thân như Cáo trạng đã truy tố. Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 30K – 262.91, nhãn hiệu Toyota, số loại Veloz Cross, số máy 2NRX960535, số khung MHFAB1BY0N3034909, màu sơn đen, số chỗ ngồi 07 chỗ mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe ô tô và các giấy tờ kèm theo cho vợ bị cáo là bà Đinh Thị T3.

Tại phiên toà, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đinh Thị T3 trình bày: Xe ô tô biển kiểm soát: 30K – 262.91, nhãn hiệu Toyota, số loại Veloz Cross là tài sản chung của bà Đinh Thị T3 và bị cáo Nguyễn Văn T. Bà không biết việc bị cáo sử dụng xe ô tô này để đưa người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Bà Đinh Thị T3 đề nghị Hội đồng xét xử trả bà 01 xe ô tô biển kiểm soát: 30K – 262.91 nêu trên và giấy tờ kèm theo. Trường hợp theo quy định của pháp luật không thể trả toàn bộ xe ô tô nêu trên thì bà yêu cầu được nhận ½ giá trị xe ô tô sau hoá giá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và cấm đảm nhiệm chức vụ đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô biển kiểm soát: 30K – 262.91, nhãn hiệu Toyota, số loại Veloz Cross, số máy 2NRX960535, số khung MHFAB1BY0N3034909, màu sơn đen, số chỗ ngồi 07 chỗ và các giấy tờ kèm theo gồm 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 29 003803, tên chủ xe: ĐINH THỊ T3, cấp ngày 13/3/2023; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số DA 4951369 do Công ty TNHH đăng kiểm Minh Hưng - Vĩnh Phúc cấp ngày 13/3/2023; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2300105280, mang tên Đinh Thị T3 cấp ngày 13/3/2023; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: P-23/TRA/XCG/5106/000431, mang tên Đinh Thị T3 cấp ngày 13/3/2023. Tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu đen, máy cũ, đã qua sử dụng, bị nứt vỡ; Số IMEI1: 861065066688665/10; IMEL2: 861065066688673/10, bên trong lắp 01 sim điện thoại mạng Viettel là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Lạng Sơn về vật chứng, đề nghị được trả lại xe ô tô nêu trên và các giấy tờ kèm theo cho bà Đinh Thị T3, trường hợp phải tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định thì đề nghị hoá giá, trả lại cho bà Đinh Thị T3 ½ giá trị xe ô tô này. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - giữ nguyên quan điểm về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước xe ô tô và giấy tờ kèm theo vì vật chứng này là tài sản chung vợ chồng của bị cáo, được bị cáo sử dụng là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự phải tịch thu toàn bộ vật chứng sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 25/3/2025, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 30K-262.91 đưa 05 (năm) người có quốc tịch Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, đi xuống khu vực thành phố Hà Nội để giao cho người đón nhằm mục đích nhận tiền công là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Khi bị cáo Nguyễn Văn T đưa 05 (năm) người Trung Quốc đến khu vực khu P, xã L, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện

vì mục đích vụ lợi của bản thân. Hành vi Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động quản lý hành chính của Nhà nước về lĩnh vực xuất nhập cảnh; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đồng thời tiềm ẩn nguy cơ về các tội phạm khác.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Huy T1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước lần phạm tội này, bị cáo Nguyễn Văn T chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt.

[5] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, có người thân trong gia đình được tặng danh hiệu cao quý của Nhà nước, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có 03 con chưa thành niên, bố mẹ của bị cáo đều đã cao tuổi, ngoài ra bị cáo cũng chưa nhận được tiền công nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không giữ chức vụ gì, phải đi chấp hành hình phạt tù, là lao động chính trong gia đình, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu đen, máy cũ, đã qua sử dụng, bị nứt vỡ; Số IMEI1: 861065066688665/10; IMEL2: 861065066688673/10, bên trong lắp 01 sim điện thoại mạng Viettel là tài sản của bị cáo, được bị cáo sử dụng để làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát: 30K – 262.91, nhãn hiệu Toyota, số loại Veloz Cross, số máy 2NRX960535, số khung MHFAB1BY0N3034909, màu sơn đen, số chỗ ngồi 07 chỗ được vợ chồng bị cáo Nguyễn Văn T mua trong thời kỳ hôn nhân, có vay mượn người thân trong gia đình tiền mua xe và đã trả nợ được một phần tiền mua xe bằng thu nhập từ việc bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng xe ô tô này để chở khách. Vì vậy, căn cứ quy định tại a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Văn T đã sử dụng chiếc xe ô tô nêu trên để làm phương tiện phạm tội phải tịch thu, hoá giá nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát: 30K – 262.91, nhãn hiệu Toyota, số loại Veloz Cross, số máy 2NRX960535, số khung MHFAB1BY0N3034909, màu sơn đen, số

chỗ ngồi 07 chỗ và các giấy tờ kèm theo gồm 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 29 003803, tên chủ xe: ĐINH THỊ T3, cấp ngày 13/3/2023; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số DA 4951369 do Công ty TNHH đăng kiểm M - Vĩnh Phúc cấp ngày 13/3/2023; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2300105280, mang tên Đinh Thị T3 cấp ngày 13/3/2023; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: P-23/TRA/XCG/5106/000431, mang tên Đinh Thị T3 cấp ngày 13/3/2023. Trường hợp chị Đinh Thị T3 có tranh chấp với bị cáo về chiếc xe ô tô này thì có quyền khởi kiện trong vụ án khác tại Toà án có thẩm quyền.

[8] Đối với 05 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam Diệp Côn N, Trương Hâm Đ, Lâm Khôn K, Trịnh Hiểu V, Lưu Thừa H nhập cảnh trái phép vào Việt Nam để sang Campuchia tìm việc làm. Ngày 26/3/2025, Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 người Trung Quốc về hành vi "Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất nhập cảnh" và bàn giao cho Trạm Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế H để trục xuất về Trung Quốc là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người sử dụng Zalo tên "A Long" đã thuê bị cáo Nguyễn Văn T chở 05 người Trung Quốc, đối 02 người đàn ông Việt Nam đã đón, đưa 05 người nhập cảnh trái phép đến đường chờ Nguyễn Văn T đến đón và đối với những người Trung Quốc đã tổ chức cho 05 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam ngày 25/3/2025: Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng liên quan; Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xác minh số điện thoại 0344.788.758 đã gọi cho Tịnh. Qua xác minh, người hiện đang sử dụng số điện thoại này là Đặng Văn M, sinh năm 1969, trú tại: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh T (nay là: thôn Q, xã T, tỉnh T). Kết quả điều tra, xác minh: Đặng Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo Nguyễn Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[13] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 26/3/2025.

3. Về xử lý vật chứng

Tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu đen, máy cũ, đã qua sử dụng, bị nứt vỡ; Số IMEI1: 861065066688665/10; IMEL2: 861065066688673/10, bên trong lắp 01 sim điện thoại mạng Viettel.

Tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô biển kiểm soát: 30K – 262.91, nhãn hiệu Toyota, số loại Veloz Cross, số máy 2NRX960535, số khung MHFAB1BY0N3034909, màu sơn đen, số chỗ ngồi 07 chỗ và các giấy tờ kèm theo, gồm: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 29 003803, tên chủ xe: ĐINH THỊ T3, cấp ngày 13/3/2023; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số DA 4951369 do Công ty TNHH đăng kiểm M - Vĩnh Phúc cấp ngày 13/3/2023; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2300105280, mang tên Đinh Thị T3 cấp ngày 13/3/2023; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số: P-23/TRA/XCG/5106/000431, mang tên Đinh Thị T3 cấp ngày 13/3/2023;

(Vật chứng hiện đang tạm giữ và bảo quản tại kho vật chứng thuộc Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2025).

4. Án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5- Lạng Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Huyền Trang

- Lưu hồ sơ vụ án.